

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:32/2020/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 02 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Minh A - Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Khối VT, phường ĐN, thị xã ĐB, tỉnh QN.

+ Bị đơn: Ông Trương Công P - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Khối QL A, phường ĐNT, thị xã ĐB, tỉnh QN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị Minh A và ông Trương Công P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Minh A và ông Trương Công P thuận tình ly hôn.

2.1 Về con chung: Có 01 con chung tên là Trương Tiến Đ – Sinh ngày 19/3/2016. Giao con cho bà Huỳnh Thị Minh A trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Trương Công P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng được tính từ tháng 3/2020 đến khi cháu Trương Tiến Đ đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Ông Trương Công P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4/ Về án phí: Bà Huỳnh Thị Minh A tự nguyện chịu 150.000đ án phí DSST và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đ tại biên lai thu số 0002247 ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Huỳnh Thị Minh A đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:_

- Dương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- CCTHADS thị xã Điện Bàn;
- UBND P. ĐNT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tân